

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 72/2017/HSST

Ngày 24 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VINH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và ông Nguyễn Đức Tiến.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Tuấn Mạnh, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 66/2017/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức A (Tên gọi khác Nguyễn Văn A), sinh năm 1987; trú tại: Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị H (Đã ly hôn) và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 8 năm 2017, đến nay, (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; trú tại: Thôn T, thị trấn Gia Khánh, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

- Anh Hồ Viết K, sinh năm 1977; trú tại: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Đức A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Đức A và Nguyễn Văn T, là người nghiện ma túy, T biết A có ma túy bán nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 03/8/2017, T gọi điện cho A hỏi mua ma túy “đá” với giá 1.350.000 đồng để sử dụng, A đồng ý. Do chưa có ma túy nên A bảo T chờ, sẵn có chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88H6 - 1196 đang mượn của bạn là anh Hồ Viết K, A một mình điều khiển xe đi từ nhà đến khu vực bến xe Phúc Yên thuộc địa phận phường Hùng Vương, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc mua

02 gói ma túy “đá” với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó A đi về nhà anh K ở thôn N, xã T, huyện B để trả xe mô tô cho anh K. Tại nhà K, A gọi điện thoại cho T đến để mua bán ma túy. Khoảng 14 giờ 00 phút, T một mình đi taxi đến nhà anh K và gọi cửa, K ra mở cửa cho T vào nhà thì A nói với K “Anh ra ngoài em có tí việc riêng cần nói chuyện với T”. Khi K vừa đi ra ngoài thì T cầm 1.350.000 đồng đưa cho A và A đưa cho T 02 gói ma túy thì bị Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang. Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen, đã cũ (Số IMEI: 359389078634761); 02 (hai) gói nhỏ bên ngoài bọc bằng mảnh nilon, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng đá, không màu, T khai là ma túy đá vừa mua được của A, được niêm phong theo quy định ký hiệu A.

- Thu giữ của A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, màu đen, đã cũ vỡ (Số IMEI: 013178001177103); số tiền 1.350.000 đồng, A khai là tiền vừa bán ma túy cho T.

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu KAISER màu xanh biển kiểm soát: 88H6-1196 của Hồ Viết K.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức A tại C, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không phát hiện, thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 842/KLGD ngày 07/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: “Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 0,3408 gam (không kể bao bì) có Methamphetamine. Khối Lượng (trọng lượng) Methamphetamine trong 0,3408 gam mẫu là 0,2234 gam”. Hoàn lại mẫu vật còn sau giám định gồm: A = 0,1710 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói.

Tại Cáo trạng số: 65/KSĐT - MT ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Đức A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đức A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam; Áp dụng khoản 1, 2 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 2, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.350.000 đồng của Nguyễn Đức A do bán ma túy mà có; Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen của Nguyễn Đức A là phương tiện phạm tội; Tịch thu tiêu hủy mẫu vật: A = 0,1710 gam Methamphetamine và toàn bộ bao gói Cơ quan giám định hoàn lại.

Căn cứ chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 03 tháng 8 năm 2017, tại nhà ở anh Hồ Viết K thuộc thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo A đang bán cho Nguyễn Văn T 02 gói ma túy với giá 1.350.000đồng thì bị Công an huyện Bình Xuyên bắt quả tang; thu giữ 02 gói ma túy có trọng lượng là 0,3408g (không phẩy ba bốn không tám gam) là gói ma túy A vừa bán cho T.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Cáo trạng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc; biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án thu giữ được. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Nguyễn Đức A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự; có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe con người. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân không tốt, năm 2009 và năm 2014, bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã góp phần quan trọng để tệ nạn ma túy gia tăng, gây hiểm họa cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe con người. Vì vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam với mức án như Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

Đối với đối tượng bán ma túy cho A ngày 03 tháng 8 năm 2017, quá trình điều tra và tại phiên tòa không làm rõ được danh tính nên không có đủ cơ sở để xử lý về hình sự là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn T, cơ quan điều tra đã làm rõ T là đối tượng nghiện ma túy, ngày 03 tháng 8 năm 2017 T đã mua ma túy của A mục đích để sử dụng nên ngày 25 tháng 9 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Bình

Xuyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với Hồ Viết K, là người cho A mượn xe mô tô sau đó A sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra làm rõ khi cho A mượn xe K không biết A sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên ngày 26 tháng 9 năm 2017, Cơ quan Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho K chiếc xe mô tô biển kiểm sát: 88H6- 1196. Đối với việc A bán ma túy cho T tại nhà ở của K, khi A bán ma túy cho T, K không có mặt ở đó và không biết, Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, giáo dục không đề cập xử lý K là đúng theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bản thân A không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo qui định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với A.

Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu, tiêu hủy đối với mẫu vật mà cơ quan giám định hoàn trả lại. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.350.000 đồng của A do phạm tội mà có. Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen của A là phương tiện phạm tội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức A (Tên gọi khác Nguyễn Văn A) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03 tháng 8 năm 2017.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau khi hoàn lại và toàn bộ bao gói.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.350.000 đồng của Nguyễn Đức A.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4 màu đen của Nguyễn Đức A.

Tất cả các vật chứng, số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 qui định về lệ phí, án phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Đức A phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt cũng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan